

LƯỢNG GIÁ FUGL-MEYER CHI DƯỚI (FMA-LE)**Lượng giá chức năng cảm giác vận động****Mã số người bệnh:****Ngày lượng giá:****Chuyên viên lượng giá:**

Fugl-Meyer AR, Jaasko L, Leyman I, Olsson S, Steglind S: The post-stroke hemiplegic patient. 1. a method for evaluation of physical performance. Scand J Rehabil Med 1975, 7:13-31

E. CHI DƯỚI						
I. Hoạt động phản xạ, tư thế nằm ngửa				Không có	Có thể xuất hiện phản xạ	
Các cơ gấp: các cơ gấp gối				0	2	
Các cơ duỗi: bánh chè, Achilles (ít nhất một)				0	2	
Tổng phụ I (tối đa 4)						
II. Cử động chủ ý trong mẫu đồng vận, tư thế nằm ngửa				Không có	Một phần	Toàn bộ
Mẫu đồng vận gấp: gấp hông tối đa (dang/xoay ngoài), gấp tối đa khớp gối và cổ chân (sờ nắn các gân xa để đảm bảo gấp gối chủ động)	Hông	Gấp	0	1	2	
	Gối	Gấp	0	1	2	
	Cổ chân	Gấp mặt lưng	0	1	2	
Mẫu đồng vận duỗi: chuyển từ mẫu đồng vận gấp sang duỗi/khép hông, duỗi gối và gấp lòng bàn chân. Áp dụng đề kháng để đảm bảo cử động chủ động, lượng giá cả cử động và sức mạnh (so sánh với bên không bị ảnh hưởng)	Hông	Duỗi	0	1	2	
		Khép	0	1	2	
	Gối	Duỗi	0	1	2	
	Cổ chân	Gấp mặt lòng	0	1	2	
Tổng phụ II (tối đa 14)						
III. Cử động chủ ý kết hợp các mẫu đồng vận, tư thế ngồi, đầu gối cách mép ghế/giường 10 cm				Không có	Một phần	Toàn bộ
Gấp gối từ duỗi gối chủ động hoặc thụ động	Không có vận động chủ động		0	1	2	
	Gấp chủ động dưới 90°, sờ nắn gân Tam đầu đùi					
	Gấp chủ động trên 90°					
Gấp mặt lưng cổ chân so sánh với bên không bị ảnh hưởng	Không có vận động chủ động		0	1	2	
	Gấp mặt lưng hạn chế					
	Gấp mặt lưng hoàn toàn					
Tổng phụ III (tối đa 4)						
IV. Cử động chủ ý với ít hoặc không có mẫu đồng vận, tư thế đứng, hông ở 0°				Không có	Một phần	Toàn bộ
Gấp gối đến 90°, hông ở 0°, được phép hỗ trợ thẳng bằng	Không có vận động chủ động hoặc không làm ngay lập tức		0	1	2	
	Đồng thời gấp hông, gấp gối dưới 90° và/hoặc gấp hông khi cử động					
	Gấp gối ít nhất 90° không có gấp hông cùng một lúc					

Gập mặt lưng cổ chân so sánh với bên không bị ảnh hưởng	Vận động chủ động không hạn chế Gập mặt lưng hoàn toàn Gập mặt lưng	0	1	2
Tổng phụ IV (tối đa 4)				
V. Hoạt động phản xạ bình thường , tư thế nằm ngửa, chỉ lượng giá nếu đạt được hoàn toàn 4 điểm ở phần IV, so sánh với bên không bị ảnh hưởng		Rất mạnh	Tăng	Bình thường
Hoạt động phản xạ Các cơ gập gối, bánh chè, gân Achilles	2 trong 3 phản xạ tăng hoạt động rất mạnh rõ rệt 1 phản xạ tăng rất mạnh rõ rệt hoặc ít nhất 2 phản xạ tăng Tối đa 1 phản xạ tăng, không có phản xạ tăng rất mạnh	0	1	2
Tổng phụ V (tối đa 2)				
Tổng điểm phần E (tối đa 28)				

F. PHỐI HỢP/TỐC ĐỘ , nằm ngửa, sau một lần thử với cả hai chân, nhắm mắt, chạm gót chân vào đầu gối chân đối diện, lặp lại 5 lần nhanh hết mức có thể		Rõ rệt	Nhẹ	Không
Run		0	1	2
Loạn tâm	Rõ rệt hoặc không có hệ thống Nhẹ và có hệ thống Không loạn tâm	0	1	2
		≥ 6 giây	2-5 giây	< 2 giây
Thời gian	Chậm hơn bên không bị ảnh hưởng từ 6 giây trở lên Chậm hơn bên không bị ảnh hưởng từ 2 đến 5 giây Chênh lệch ít hơn 2 giây	0	1	2
Tổng điểm phần F (tối đa 6)				

H. CẢM GIÁC , chi dưới, nhắm mắt, so sánh với bên không bị ảnh hưởng		Mất cảm giác	Giảm cảm giác hoặc loạn cảm giác	Bình thường
Chạm nhẹ	Chân Lòng bàn chân	0 0	1 1	2 2
		Dưới 3/4 lần đúng hoặc không có	3/4 lần đúng hoặc có sự khác biệt đáng kể	Đúng 100%, rất ít hoặc không có sự khác biệt
Vị trí Có những thay đổi nhỏ trong vị trí	Hông Gối Cổ chân Ngón chân cái (khớp liên đốt xa)	0 0 0 0	1 1 1 1	2 2 2 2
Tổng điểm phần H (tối đa 12)				

I. VẬN ĐỘNG THỤ ĐỘNG KHỚP chi dưới, tư thế nằm ngửa, so sánh với bên không bị ảnh hưởng					J. ĐAU KHỚP khi vận động thụ động, chi dưới		
		Chỉ vài độ (<10° hông)	Giảm	Bình thường	Đau rõ rệt khi cử động hoặc đau rất nhiều ở cuối tầm vận động	Đau nhẹ	Không đau
Hông	Gập	0	1	2	0	1	2
	Dang	0	1	2	0	1	2
	Xoay ngoài	0	1	2	0	1	2
	Xoay trong	0	1	2	0	1	2
Gối	Gập	0	1	2	0	1	2
	Duỗi	0	1	2	0	1	2
Cổ chân	Gập mặt lưng	0	1	2	0	1	2
	Gập mặt lòng	0	1	2	0	1	2
Bàn chân	Quay sấp	0	1	2	0	1	2
	Quay ngửa	0	1	2	0	1	2
Tổng điểm (tối đa 20)					Tổng điểm (tối đa 20)		

E. CHI DƯỚI	/28
F. PHỐI HỢP / TỐC ĐỘ	/6
TỔNG ĐIỂM E-F (chức năng vận động)	/34

H. CẢM GIÁC	/12
I. VẬN ĐỘNG KHỚP THỤ ĐỘNG	/20
J. ĐAU KHỚP	/20